



UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ CHÍNH THỨC

Đề kiểm tra có 02 trang

Họ, tên học sinh: Số báo danh:

KỶ KIỂM TRA KHẢO SÁT HỌC SINH LỚP 11
NĂM HỌC 2023 – 2024

Môn: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

CÔ HÀNG XÉN*

(Trích)

Tâm đã bước xa rồi, tre vi vút thêm, trời lại lấm tẩm mưa lạnh rơi xuống mặt. Cô đi qua nhà bà cụ Nhiêu rồi về đến ngõ. Cánh cửa gỗ chưa đóng. Cô xoay đòn gánh đẩy cửa, rồi bước vào. Tất cả tối tăm rét mướt, và cánh đồng hoang vắng cô để lại ở ngoài. Đây là nhà rồi. Mùi phân trâu nồng ấm sặc ngay vào cổ; thoáng qua cô nghe tiếng chân trâu đập trong chuồng. Con Vá thấy động sủa lên, rồi chạy lại vấp vào chân, quẩn quýt. Trong nhà, mấy đứa em reo:

- A, a! Chị Tâm đã về!

Tâm đặt gánh ở trên thềm. Ánh đèn chiếu ra, cô thấy quần áo lấm tẩm ướt vì mưa bụi. Thăng Lân chạy ra trước nhất, suýt nữa vấp vào cửa bức bàn. Rồi thăng Ái, con Bé cũng theo ra.

- Quà của chúng em đâu, chị?

Nó cúi xuống định lục vào gánh hàng. Tâm vội bảo em:

- Ấy chớ, để chị lấy cho, không khéo vỡ cả kính.

Cô nhìn xuống ô hàng: mưa chỉ hơi phớt trên kính, chưa việc gì. Hàng không có cái gì ướt.

- Kẹo đây, mỗi đứa hai chiếc.

Chúng nó xúm cả quanh chị. Em bé ngoan ngoãn quá, đây phần riêng chị dành em đây này. Bỗng tiếng dùi dằng của bà Tú ở dưới nhà đưa lên:

- Tâm, con đã về đấy ư?

- Thưa u, vâng ạ.

Bà Tú đến dắt lũ con, khẽ bảo:

- Chúng mày háu ăn quá, không để cho chị vào đến nhà nữa. Rồi quay lại Tâm. - Con rửa chân tay rồi ăn cơm kéo đôi. Sao về muộn thế, con?

- Thưa u, hôm nay con ngồi chợ Sơn ạ.

[...]

Em Bé nói theo:

- Chị ở nhà với chúng em chị ạ. Mai chủ nhật chúng em được nghỉ.

Tâm mỉm cười xoa đầu em. Cô sung sướng vì thấy mẹ săn sóc, các em yêu mến. Bao nhiêu nỗi mệt nhọc cô thấy tiêu tán cả. Những lúc này khiến cô quên hết cả bao nhiêu nỗi e ngại khó khăn. Cô thấy vui vẻ và nảy nở trong thâm tâm những ý muốn tốt đẹp cho gia đình.

(Thạch Lam truyện ngắn, NXB Văn hóa Thông tin, 2010, tr. 143-145)

Chú thích:

*Hàng xén: hàng tạp hoá bán ở vỉa hè, ở chợ.



Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5:

Câu 1: Xác định ngôi kể của người kể chuyện ở văn bản trên?

Câu 2: Tìm và ghi lại các từ ngữ, hình ảnh thể hiện sự vất vả, đảm đang của cô Tâm trong đoạn trích?

Câu 3: Nêu tác dụng của hai từ láy được sử dụng trong câu văn sau để thấy được sự tinh tế trong ngòi bút của Thạch Lam: *Tâm đã bước xa rồi, tre vi vút thêm, trời lại lấm tấm mưa lạnh rơi xuống mặt.*

Câu 4: Chỉ ra và lí giải sự giống nhau trong cách cư xử của nhân vật mẹ Tâm và Tâm trong đoạn trích trên.

Câu 5: Từ những câu văn sau đây, nêu suy nghĩ về ý nghĩa của tình thân thể hiện qua những quan tâm, chăm sóc trong cuộc sống: *Tâm mỉm cười xoa đầu em. Cô sung sướng vì thấy mẹ săn sóc, các em yêu mến. Bao nhiêu nỗi mệt nhọc cô thấy tiêu tán cả.*

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích vẻ đẹp của mùa thu Hà Nội trong đoạn thơ sau:

THU HÀ NỘI

(Trích)

*Se se gió heo may, xào xạc lạnh
Lá vàng khô lùa trên phố băng khuâng
Ta lặng lẽ một mình. Chiều nhạt nắng
Nhớ người xa*

Người xa nhớ ta chăng?...

*Ồ! Hàng sấu vẫn còn đây quả sót
Rụng vu vơ một trái vàng uơm
Ta nhạt được cả chùm nắng hạ
Trong mùi hương trời đất dậy trên đường*

(Hoàng Cát, Tuyển tập thơ Việt Nam 1975- 2000,
tr.198-199, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội 2001)

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về sự cần thiết của tình cảm gia đình đối với tuổi trẻ trong cuộc sống hiện đại.

----- **HẾT** -----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu;
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.





HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN ĐỀ CHÍNH THỨC
(Gồm 02 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Ngôi thứ ba/ Người kể chuyện toàn tri	0,5
	2	Học sinh chỉ ra các từ ngữ, hình ảnh sau: <i>trời lại lấm tẩm mưa lạnh rơi xuống mặt; tất cả tối tăm rét mướt; cánh đồng hoang vắng; quần áo lấm tẩm ướt vì mưa bụi...</i> Học sinh nêu được 3 dẫn chứng: 0,75 điểm; nêu được 2 dẫn chứng: 0,5 điểm, nêu được 1 dẫn chứng: 0,25 điểm.	0,75
	3	- Học sinh chỉ ra hai từ láy: <i>vi vút, lấm tẩm</i> - Học sinh nêu tác dụng: tả cảnh thiên nhiên khi tối muộn vừa vắng lặng vừa mang nét bình dị của làng quê trong cảm xúc của nhân vật Tâm; tăng sức gợi hình, gợi cảm... Học sinh chỉ ra được hai từ láy: 0,25 điểm; Chỉ ra được 2 ý về tác dụng: 0,5 điểm.	0,75
	4	- Điểm giống nhau trong cách cư xử của mẹ Tâm và Tâm: Biết quan tâm, chăm lo cho người thân. - Lí giải: Tâm có cách cư xử ấy là do tình cảm yêu thương của hai mẹ con dành cho nhau, Tâm có được sự ảnh hưởng tốt đẹp từ mẹ. Đó còn là vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam. Học sinh chỉ ra điểm giống nhau: 0,5 điểm; Học sinh lí giải: 0,5 điểm.	1,0
	5	Học sinh nêu được ý nghĩa của tinh thần qua sự quan tâm, chăm sóc trong cuộc sống từ nội dung của ngữ liệu. Dưới đây là một số gợi ý: - Sự quan tâm, chăm sóc của tinh thần có ý nghĩa rất lớn. - Khi có được tình cảm ấm áp của những người thân, mỗi người đều thấy hạnh phúc. - Giúp vượt qua được khó khăn và vươn tới những thành công. - Từ đó lan toả những điều tích cực đến mọi người. Học sinh nêu được ý nghĩa và trình bày được từ 3 ý: 1,0 điểm; Học sinh nêu được ý nghĩa và trình bày được 2 ý: 0,75 điểm; Học sinh nêu được ý nghĩa và trình bày được 1 ý: 0,5 điểm; Học sinh trả lời chung chung: 0,25 điểm.	1,0
II		VIẾT	6,0
		Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích vẻ đẹp của mùa thu Hà Nội trong đoạn thơ trích từ bài thơ <i>Thu Hà Nội</i> (Hoàng Cát)	2,0
1	a.	Xác định đúng yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn	
		Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn, Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
	b.	Xác định đúng vấn đề cần nghị luận	
		Phân tích được vẻ đẹp của mùa thu Hà Nội trong đoạn thơ trích từ bài thơ <i>Thu Hà Nội</i> (Hoàng Cát).	0,25
	c.	Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận	
		- Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận. Sau đây là một số gợi ý: + Đoạn thơ là bức tranh mùa thu thanh bình, lãng mạn, đậm chất thu của phố phường Hà Nội. Vẻ đẹp được cảm nhận với tâm hồn nghệ sĩ gắn bó và nhạy cảm với thiên nhiên, giàu cảm xúc và nghĩa tình. + Bức họa về thu Hà Nội (cảnh thu và tâm thu) được vẽ nên bằng những từ ngữ giàu hình ảnh (hệ thống từ láy: <i>se se, xào xạc,...</i>), biện pháp tu từ (đảo trật tự cú pháp: <i>Se se gió heo may, xào xạc lạnh; Rụng vu vơ một trái vàng wom...</i>); thủ pháp chuyển đổi cảm giác mở ra những liên tưởng phong phú (<i>Ta nhạt được cả chùm nắng hạ</i>). Lưu ý: Học sinh cũng có thể nêu những ý khác nhưng cần bám sát văn bản và lí giải một cách thuyết phục. - Sắp xếp được hệ thống ý hợp lý theo đặc điểm bố cục của kiểu đoạn văn.	0,5
	d.	Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:	0,5



	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận: vẻ đẹp của mùa thu Hà Nội trong đoạn thơ trích từ bài thơ “Thu Hà Nội” của Hoàng Cát. - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục, lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. 	
	<i>đ. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của về sự cần thiết của tình cảm gia đình đối với tuổi trẻ trong cuộc sống hiện đại.	4,0
	<i>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài</i> Xác định được yêu cầu của kiểu bài nghị luận xã hội	0,25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Học sinh trình bày được suy nghĩ về sự cần thiết của tình cảm gia đình đối với tuổi trẻ trong cuộc sống hiện đại.	0,5
	<p><i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ được vấn đề của bài viết</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được các ý chính của bài viết - Sắp xếp được các ý hợp lý theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận: * Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề. * Triển khai vấn đề nghị luận: - Giải thích vấn đề nghị luận: + Gia đình là gì, vai trò của gia đình với mỗi người? + <i>Tình cảm gia đình</i> là tình cảm yêu thương, gắn bó, chia ngọt sẻ bùi của những người thân trong một gia đình, lớn hơn là một dòng họ. + <i>Cuộc sống hiện đại</i> là cuộc sống của thời đại có sự phát triển mạnh mẽ về khoa học, kĩ thuật, giao lưu và hội nhập quốc tế... - Thể hiện quan điểm của người viết về sự cần thiết của tình cảm gia đình. <p>Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Gia đình là sợi dây gắn kết, điểm tựa về tinh thần và vật chất trong cuộc sống. + Chia sẻ kinh nghiệm sống, thôi thúc con người vươn lên trước những thử thách khó lường của cuộc sống nhiều áp lực. + Duy trì tình cảm gia đình là một trong những cách thức giữ gìn vẻ đẹp, bản sắc văn hoá của dân tộc... - Mở rộng, trao đổi với quan điểm trái chiều/ý kiến khác để có cái nhìn toàn diện... + Quý trọng tình cảm gia đình nhưng không có nghĩa là chỉ biết có gia đình riêng, không có kết nối với mọi người xung quanh. + Phê phán những người không biết quý trọng, vô trách nhiệm với gia đình. Cư xử vô tâm, vô tình hoặc chỉ biết thụ hưởng, ỷ lại và dựa dẫm vào gia đình. * Khẳng định lại quan điểm cá nhân đã trình bày và rút ra bài học cho bản thân. - Cần nhận thức rõ về những giá trị tốt đẹp của tình cảm gia đình. - Có những hành động cụ thể, thiết thực để hình thành lối sống đẹp, biết yêu thương và có trách nhiệm với gia đình, người thân. 	1,0
	<p><i>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân. - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng. <p>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p>	1,5
	<i>đ. Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Có suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
Tổng điểm		10,0

